kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 01/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.057

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Moment của một lực đối với một trục quay được tính bằng

A. tổng của độ lớn lực và cánh tay đòn.

B. tích của độ lớn lực với khoảng cách từ trục quay tới giá của lực.

C. tích của độ lớn lực với khoảng cách từ trục quay tới điểm đặt của lực.

D. thương của độ lớn lực và cánh tay đòn.

Câu 2. Một ô tô đang chạy với vận tốc 1 m/s thì sau 9 s vận tốc trở thành 29 m/s. Nếu giữ nguyên gia tốc ấy thêm 9 s nữa thì vận tốc của một ô tô bằng

A. 29 m/s **B.** 56 m/s **C.** 57 m/s **D.** 1 m/s

Câu 3. Khi Trái Đất hút một quyển sách, phản lực ứng với lực Trái Đất hút quyển sách là lực nào?

A. Lực quyển sách hút Trái Đất.

B. Lực xe kéo lại ngựa.

C. Lực nước đẩy mái chèo về trước.

D. Lực sàn đẩy quả bóng lên.

Câu 4. Thao tác nào sau đây vi phạm quy tắc an toàn?

A. Báo giáo viên, không dùng tay trần gom thuỷ ngân.

B. Dùng tay còn ướt để cắm phích điện.

C. Ngừng dùng dây ấy và báo để thay dây khác.

D. Cấm hút thuốc trong khu vực này.

Câu 5. Định luật I Newton phát biểu rằng

A. nếu hợp lực tác dụng lên vật bằng không thì vật giữ nguyên trạng thái đứng yên hoặc chuyển động thẳng đều.

B. vật luôn chuyển động theo hướng của lực tác dụng lên nó.

C. vật chỉ đứng yên khi không có lực nào tác dụng lên nó.

D. muốn vật chuyển động thẳng đều thì phải tác dụng lên nó một lực không đổi.

Câu 6. Phát biểu nào sau đây đúng về sự rơi tự do?

A. Gia tốc rơi tự do như nhau ở mọi nơi trên Trái Đất.

B. Vật nặng rơi nhanh hơn vật nhẹ.

C. Vật rơi tự do chuyển động thẳng đều.

D. Ở cùng một nơi, mọi vật rơi tự do đều có cùng gia tốc, không phụ thuộc khối lượng.

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Vật 26 kg trên mặt ngang, $g = 10$ m/s^2. Tính áp lực của vật lên mặt sàn.

Câu 8. Một chiếc xe đạp có vận tốc đầu 9 m/s và gia tốc 1 m/s^2. Tính vận tốc sau 7 s.

Câu 9. Ngẫu lực gồm hai lực 11 N, hai giá cách nhau 7 cm. Hợp lực của ngẫu lực có độ lớn bao nhiêu niutơn?

Câu 10. Kéo cùng một vật trên mặt phẳng ngang bằng hai lực 10 N và 14 N. Gia tốc đo được lần lượt 1 m/s² và 3 m/s². Lực cản có cùng độ lớn ở hai lần. Độ lớn lực cản bằng bao nhiêu N?